

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI PHÁT LỘC

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI PHÁT LỘC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108430833

3. Ngày thành lập: 13/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15 Tập thể X16 – BCA, tổ 22 , Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
2.	Dịch vụ đóng gói	8292
3.	Bán buôn tổng hợp	4690
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
7.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
9.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
10.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
11.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
12.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá	0810
13.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
21.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
22.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
23.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
24.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
25.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây gia vị hàng năm; Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm; Trồng cây hàng năm khác còn lại	0119
26.	Trồng cây ăn quả	0121
27.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế kết cấu công trình - Thiết kế điện - cơ điện công trình - Thiết kế cấp – thoát nước - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Khảo sát địa hình - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ	7110
28.	Xây dựng nhà để ở	4101
29.	Xây dựng nhà không để ở	4102
30.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
31.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
32.	Xây dựng công trình điện	4221
33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
35.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
36.	Xây dựng công trình thủy	4291
37.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
40.	Phá dỡ	4311
41.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
44.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
45.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
46.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống có cồn và không có cồn trong các cửa hàng chuyên như: - Bán lẻ đồ uống có cồn: Rượu mạnh, rượu vang, bia; - Bán lẻ đồ không chứa cồn: Các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có gas như: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...; - Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4723
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
48.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
49.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn: + Bán buôn rượu mạnh; + Bán buôn rượu vang; + Bán buôn bia. - Bán buôn đồ uống không có cồn + Bán buôn đồ uống nhẹ không chứa cồn, ngọt, có hoặc không có ga như: coca cola, pepsi cola, nước cam, chanh, nước quả khác...; + Bán buôn nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4633
50.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4711
51.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
52.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
53.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
54.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
55.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
56.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
57.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150

58.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
59.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
60.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
61.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa ; Môi giới mua bán hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
62.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ đấu giá) Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
63.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
64.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390(Chính)
65.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột...	4632
66.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
67.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
68.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
69.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
70.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
71.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

6. Vốn điều lệ: 4.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CAO THỊ CHỈNH	Thôn Bái Thượng, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	384.000	3.840.000.000	80,000	001155003960	
			Tổng số	384.000	3.840.000.000	80,000		
2	NGUYỄN HOÀNG NAM	165B Tập thể máy Đèn, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	10,000	001200032408	
			Tổng số	48.000	480.000.000	10,000		
3	LÊ HOÀNG MINH	Số 453 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	10,000	001175003229	
			Tổng số	48.000	480.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/02/2000

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001200032408

Ngày cấp: 15/01/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 165B Tập thể máy Đèn, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 165B Tập thể máy Đèn, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội